

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN AN LÃO  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2022/HS-ST  
Ngày 11-3-2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Bà Vũ Thị Thanh Vân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phùng Ngọc Anh;

Bà Bùi Thu Lan

**- Thư ký phiên toà:** Ông Lương Đăng Bùi – Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Bà Trương Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, tại Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng T và bà Nguyễn Thị S; bị cáo có vợ là Bùi Thị M và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 30 tháng 7 năm 2021, chuyển tạm giam từ ngày 08 tháng 8 năm 2021 đến ngày 04 tháng 10 năm 2021 được áp dụng biện pháp bảo lãnh; có mặt.

**Bị hại:** Anh Trần Minh V; nơi cư trú: Số A ngõ C, phường G, quận N, thành phố Hải Phòng – đã chết.

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Bà Hoàng Thị Ánh T; nơi cư trú: Số A ngõ C, phường G, quận N, thành phố Hải Phòng (là mẹ đẻ của bị hại); vắng mặt;

2. Chị Vũ Thị M, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: L, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số A ngõ C, phường G, quận N, thành phố Hải Phòng (là vợ bị hại) đồng thời là người đại diện hợp pháp cho cháu Trần Mỹ A, sinh năm 2011 và Trần Minh T, sinh năm 2020; nơi cư trú: Số A ngõ C, phường G, quận N, thành phố Hải Phòng (là con chung của anh Trần Minh V và chị Vũ Thị M); vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Hoàng Thị Ánh T và chị Vũ Thị M: Ông Nguyễn Văn T; nơi cư trú: Số L, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Hà Văn T, nơi cư trú: Phố G, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

*Người làm chứng:* Ông Đỗ Văn H, anh Hoàng Văn L, anh Hà Duy T; đều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 29 tháng 7 năm 2021, Nguyễn Văn L có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 36H-002.59 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 36R-004.97 chở gỗ ván ép đi từ huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa đến khu công nghiệp An Dương, thành phố Hải Phòng. Khoảng 02 giờ ngày 30 tháng 7 năm 2021, khi đi đến đoạn đường Km35 +800 thuộc địa phận thôn Đâu Kiên, xã Quốc Tuấn, huyện An Lão, do mệt và buồn ngủ nên L đã không chú ý quan sát đường. Khi phát hiện thấy anh Trần Minh V, nơi cư trú: Số A ngõ C, phường G, quận N, thành phố Hải Phòng đang điều khiển xe mô tô BKS 15B3-951.49 đi cùng chiều phía trước cách xe của L khoảng 2m, thấy vậy L đạp phanh nhưng không kịp, phần đầu bên phải xe ô tô đã đâm vào phía đuôi xe mô tô do anh V điều khiển, hậu quả anh V tử vong tại chỗ.

Khám nghiệm hiện trường thấy: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là khu vực đông dân cư, đường đôi được phân chia bằng giải phân cách cứng bằng bê tông. Mỗi phần đường rộng 9,4m và được chia thành ba làn xe chạy, kích thước mỗi làn lần lượt là 02m, 3,4m, 04m được đo từ mép đường đến dải phân cách cứng chiều Thái Bình về Quảng Ninh và được phân chia bởi các vạch sơn liền nét màu trắng rộng 0,23m được kéo dài song song với mép đường và vạch sơn trắng đứt đoạn dài 02m cách nhau 04m. Đường được trải nhựa Asphalt thẳng, phẳng, nhẵn, có lề đường rộng 2,5m trên mặt có nhiều cỏ, cột điện và biển báo giao nhau với đường không ưu tiên. Quá trình khám nghiệm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão lấy vị trí biển báo W.207b (giao nhau với đường không ưu tiên) làm mốc cố định, lấy mép đường bên phải theo chiều từ Thái Bình về Quảng Ninh làm

chuẩn. Trên hiện trường có các phương tiện và dấu vết sau: Đầu xe mô tô BKS 15B3-951.49 nằm trên lề đường, đuôi xe nằm trên làn đường xe lưu thông, xe có chiều hướng cắm vào lề đường và bị đổ nghiêng về bên trái. Tâm trục bánh trước xe đến mép đường chuẩn là 0,8m. Tâm trục bánh sau đến mép đường chuẩn là 0,75 m. Khoảng cách từ tâm trục bánh trước đến ngang vị trí nạn nhân và vết máu là 6,8 m; xe ô tô đầu kéo BKS 36H-002.59 kéo sơ mi rơ moóc BKS 36R-004.97 nằm trên làn đường thứ 2 tính từ phải qua trái, theo chiều từ Thái Bình về Quảng Ninh. Đầu xe hướng về Quảng Ninh, đuôi xe hướng về Thái Bình. Tâm trục I bên phải, tâm trục bánh 2 của trục II, tâm trục bánh 3 của trục III đến mép đường chuẩn đều là 2,7m; nạn nhân Trần Minh V nằm trên phần đường xe chạy, đầu nạn nhân hướng vào lề đường và trùng với đầu vết máu, chân và thân nạn nhân hướng ra tim đường. Khoảng cách từ đầu nạn nhân và đầu vết máu đến mép đường chuẩn là 3,4 m; có 02 vết cày xước: Vết cày xước số 1 của xe mô tô nằm trên bề mặt vạch sơn liền nét, sáng màu có chiều từ Thái Bình về Quảng Ninh và có xu hướng chệch vào lề đường, có kích thước dài 0,45m, rộng 0,16m, điểm đầu và điểm cuối cách mép đường chuẩn lần lượt là 2m và 1,9m, cách biển báo W.207b là 46,1m. Vết cày xước số 2 nằm trên bề mặt vạch kẻ đường liền nét, điểm cuối nằm trên bề mặt đường. Vết cày xước số 2 không liên tục, có kích thước dài 12m, rộng 0,7m. Điểm đầu và điểm cuối cách mép đường chuẩn lần lượt là 2m và 0,8m; dấu vết máu tươi dạng loang màu đỏ, được kéo dài từ vị trí đầu nạn nhân đến mép đường chuẩn có kích thước dài 3,4m, rộng 0,8m. Vết phanh xe ô tô đầu kéo BKS 36H-00259 kéo sơ mi rơ moóc BKS 36R-004.97 nằm trên phần đường xe chạy, vết phanh mờ có kích thước dài 7,4m, rộng 0,58m. Điểm đầu vết phanh đến mép đường chuẩn là 2,7 m, điểm cuối trùng với lớp ngoài cùng bên phải trục III của xe ô tô đầu kéo và khoảng cách đến mép đường chuẩn là 2,7m.

Khám phương tiện xe ô tô đầu kéo BKS 36H-002.59 kéo sơ mi rơ moóc BKS 36R-004.97 xác định: Đèn trang trí phía trước góc phải nứt vỡ cạnh phía trên bên phải dài (15×4)cm. Nan trang trí đầu xe từ phải qua trái nan số 2,3,4,5 nứt gãy tại điểm giữa. Ốp nhựa phía dưới nan trang trí đầu xe bên phải nứt vỡ, bong lớp mạ (18×8)cm có dính tạp chất màu đỏ. Cản trước bên phải cách đầu biển kiểm soát 40 cm có vết nứt vỡ kích thước (26×23)cm. Tai ốc phía dưới cản trước bên phải đầu xe bị vỡ. Mặt ngoài phía sau bên dưới lớp thùng dầu có nhiều vết xước nhỏ từ trên xuống dưới (20×7)cm. Chấn bùn phía sau trục 3 bên phải từ đầu xe dính nhiều tạp chất dạng chấm nằm rải rác trên vùng diện tích phía dưới bên phải (54×18)cm.

Khám nghiệm phương tiện xe ô tô BKS 15B3-951.49 xác định: Đầu tay phanh bên trái bị gãy, đầu tay nắm bên trái bị gãy vỡ lớp nhựa lộ sắt bên trong có dính tạp chất. Mặt ngoài ốp sườn xe bên trái dây chữ Airblade bị mài xước bong sơn lộ lớp nhựa màu trắng kích thước (11×7)cm. Vị trí đầu nối giữa trục xe và đỡ máy bị vỡ kim loại. Hệ thống đèn phía sau bị nứt vỡ toàn bộ mặt ngoài và toàn bộ củ đèn và bắt các chốt bên trong. Biển kiểm soát bị cong, bong ốp nhựa, mặt ngoài có nhiều

tạp chất bám dính màu đen. Xe bị cong theo chiều từ dưới lên trên và bị nghiêng trái.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 205/2021/TT ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Trung tâm pháp Hải Phòng kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương sọ não - hàm mặt gây biến dạng, gãy vỡ phức tạp xương hộp sọ, xương hàm mặt, thoát hầu hết tổ chức não ra ngoài; chấn thương ngực: Có dấu hiệu gãy xương sườn bên trái; có dấu hiệu gãy xương vùng vai phải, xương bàn 4,5 tay phải. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Trần Minh V - Sinh năm 1981, bị tai nạn giao thông chết ngay tại chỗ do chấn thương sọ não- hàm mặt nặng”.

Phiếu xét nghiệm sinh hóa ngày 30/7/2021 của Bệnh viện đa khoa huyện An Lão có kết quả: Nồng độ Ethanol trong máu của L là: 5,2mmol/L nằm trong giới hạn trị số bình thường và âm tính với các chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 24 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Trong lời luận tội, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn L từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề đối với bị cáo

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô, 01 căn cước công dân; trả lại cho anh Hà Văn T 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 chứng nhận đăng ký rơ moóc, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện, 02 giấy chứng nhận kiểm định.

Bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên. Tại lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được cải tạo ngoài xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L thừa nhận vào khoảng 02 giờ ngày 30 tháng 7 năm 2021, tại Km35+ 800 quốc lộ 10 đoạn thuộc địa phận thôn Đâu Kiên, xã Quốc Tuấn, huyện An Lão, Nguyễn Văn L điều khiển xe ô tô BKS 36H-002.59 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 36R-004.97 theo hướng từ Thái Bình đi Quảng Ninh, do chủ quan không quan sát kỹ, không tuân thủ đúng quy định về tốc độ và khoảng cách tại khu vực đông dân cư nên đã đâm vào anh Trần Minh V đang điều khiển xe mô tô BKS 15B3-951.49 đi cùng chiều phía trước. Hậu quả anh V bị chết. Như vậy, hành vi của bị cáo đã vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ được quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 1, khoản 5 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông Vận tải.

[2.2] Xét, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện, kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão không tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Văn L mà đưa Nguyễn Văn L đến Bệnh viện đa khoa An Lão để xét nghiệm nồng độ cồn (Ethanol) trong máu của L. Tại phiếu xét nghiệm sinh hóa ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Bệnh viện thể hiện kết quả nồng độ Ethanol trong máu của Nguyễn Văn L là 5,2mmol/L, quy đổi bằng 23,9616mg/100mL. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các cơ quan tiến hành tố tụng đã có nhiều văn bản đề nghị các cơ quan chuyên môn giải thích, xác định với kết quả Ethanol trong máu của Nguyễn Văn L là 5,2mmol/L thì nồng độ Ethanol này có phải do Nguyễn Văn L sử dụng rượu, bia hay không?. Tuy nhiên, các cơ quan chuyên môn là Bệnh viện đa khoa An Lão, Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp, Sở y tế thành phố Hải Phòng cũng không kết luận được nồng độ Ethanol trong máu này có phải do Nguyễn Văn L sử dụng rượu, bia hay không mà chỉ xác định theo hướng dẫn của Bộ y tế thì chỉ số này nằm trong giới hạn trị số bình thường. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Văn L khẳng định trước, trong, sau khi gây ra tai nạn bị cáo không sử dụng rượu, bia, chỉ ăn các loại trái cây, uống nước ngọt có ga và uống cà phê. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ để xác định trước khi gây tai nạn bị cáo đã

sử dụng rượu, bia. Từ những phân tích trên chỉ đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến tính mạng của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây đau thương cho gia đình nạn nhân mà còn gây mất trật tự trị an, an toàn công cộng nên cần phải xét xử nghiêm.

- Về hình phạt

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại; người đại diện hợp pháp cho bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Mặc dù trong vụ án này lỗi thuộc về bị cáo. Tuy nhiên cũng xét, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, được gia đình làm đơn xin bảo lãnh có xác nhận của chính quyền địa phương; đặc biệt người đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo phạm tội lần đầu, hành vi phạm tội là vô ý, sau khi phạm tội đã tích cực khắc phục hậu quả; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, ngoài làm nghề lái xe bị cáo không làm nghề nào khác nên cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra giữa bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận số tiền bồi thường là 310.000.000đ (ba trăm mười triệu đồng), bị cáo đã bồi thường đầy đủ. Tại phiên tòa hôm nay người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và xác nhận gia đình bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không yêu cầu bị cáo phải

bồi thường tiền sửa chữa xe ô tô đầu kéo BKS 36H-002.59. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn L; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đầu kéo BKS 36H-002.59, 01 chứng nhận đăng ký rơ moóc, sơ mi rơ moóc BKS 36R-004.97, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện đều mang tên Hà Văn T; 01 giấy chứng nhận kiểm định sơ mi rơ moóc BKS 36R-004.97; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô đầu kéo BKS 36-002.59 của anh Hà Văn T. Xét thấy đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo và giấy tờ xe hợp pháp của anh Hà Văn T nên cần trả lại cho bị cáo và anh Hà Văn T.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn L 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã Triệu Thành, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, tại địa phương bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ công dân 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định chuyển án treo thành tù giam, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên hủy bỏ biện pháp Bảo lãnh đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

**2.** Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn L: 01 căn cước công dân số 038089000521 và 01 giấy phép lái xe số 790164003341, hạng FC đều mang tên Nguyễn Văn L.

- Trả lại anh Hà Văn T: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 095254 của xe ô tô đầu kéo BKS 36H-002.59; 01 chứng nhận đăng ký rơ moóc, sơ mi rơ moóc số 002906 BKS 36R-004.97; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô số 0201780 đều mang tên Hà Văn T; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 6906896

của sơmi rơ moóc BKS 36R-004.97; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 3432850 của xe ô tô đầu kéo BKS 36-002.59.

Đặc điểm chi tiết thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 01 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp cho bị hại (vắng mặt) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

**5. Về quyền yêu cầu thi hành án:** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV06 Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Công an huyện An Lão; Cơ quan THA hình sự CA huyện An Lão;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã Triệu Thành, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Thanh Vân**







